

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 47- NQ/ĐU ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Đảng ủy
về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 68/2023/NQ - HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của
HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Xét đề nghị của Bộ phận Văn phòng Ủy ban nhân dân xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phân công theo dõi, chỉ đạo, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và
triển khai các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Tập trung xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu
mẫu; chỉnh trang khu trung tâm xã; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các
công trình, dự án trong kế hoạch đầu tư công. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao
chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tăng cường quản lý đất đai,
tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, thích ứng với
biến đổi khí hậu. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội; phòng,
chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tiếp tục nâng cao chỉ số xếp hạng công tác
cải cách hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ
đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

2. Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024

a) Bộ phận Văn phòng UBND xã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể
xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi tham mưu UBND xã đề xuất triển
khai thực hiện các chỉ tiêu sau:

- Tổng giá trị sản xuất: 405,7 tỷ đồng, trong đó:
 - + Tổng giá trị trồng trọt: 36,2 tỷ đồng.
 - + Chăn nuôi: 35,5 tỷ đồng.

- + Đánh bắt và Nuôi trồng thủy sản: 36,5 tỷ đồng.
- + Tiêu thu công nghiệp, DVXD và các ngành nghề khác : 297,5 tỷ đồng.
 - Thu nhập bình quân đầu người : 54 triệu đồng.
 - Tổng mức đầu tư xã hội trên: 25 tỷ đồng.
 - Tổng thu ngân sách tại chỗ: 2,5 tỷ đồng; trong đó, thu từ nguồn cấp quyền sử dụng đất 2,200 tỷ đồng).
 - Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thấp, còi giảm từ 0,5 - 1%/năm.
 - Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%.
 - Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm từ 0,2 - 0,3%/năm.
- Phần đầu có 01 - 02 thôn đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Bộ phận Tài chính - Kế toán phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi tham mưu đề xuất triển khai thực hiện các chỉ tiêu:

- Tổng thu ngân sách tại chỗ: 2,5 tỷ đồng; trong đó, thu từ nguồn cấp quyền sử dụng đất 2,2 tỷ đồng ngân sách xã được hưởng).
- Tổng mức đầu tư xã hội trên: 25 tỷ đồng.

c) Bộ phận Văn hóa - Xã hội, Bộ phận chính sách phối hợp các ban ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi tham mưu đề xuất triển khai thực hiện các chỉ tiêu:

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm 0,2 - 0,3%/năm
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cận nặng theo độ tuổi giảm 0,5 - 1%/năm.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 70%; tỷ lệ lao động có việc làm tăng 2 - 3%/năm.

c) Bộ phận Địa chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp các ban ngành liên quan theo dõi tham mưu đề xuất triển khai thực hiện các chỉ tiêu:

Tham mưu UBND xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền và nâng cao hiệu quả phong trào “*Chung sức xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu*”; triển khai làm điểm biển số nhà đối với thôn Khuông Phò. Phần đầu đến cuối năm 2024 đạt thêm từ 3 - 4 tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao; có 1 - 2 thôn đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Các chương trình trọng điểm

- a) Bộ phận Địa chính, Xây dựng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, thôn liên quan theo dõi tham mưu đề xuất triển khai thực hiện các chương trình trọng điểm và công trình trọng điểm
- Chương trình xây dựng xã NTM nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu.
 - Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích.

II. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện

1.1. Bộ phận Văn phòng UBND xã, Bộ phận Địa chính xây dựng, nông nghiệp và môi trường phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã, HTX Nông nghiệp, nhân viên thú y, cán bộ phụ trách NTTS theo dõi tham mưu UBND xã đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

a) Các HTX nông nghiệp triển khai thực hiện chương trình trọng điểm về tái cơ cấu ngành Nông nghiệp gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích.

- Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng cường đầu tư thâm canh tăng năng suất và hiệu quả cây trồng, chú trọng thực hiện chuyển đổi cơ cấu giống trong sản xuất nông nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ sinh học vào sản xuất, tạo chuyển biến về chất lượng trong sản xuất và tăng giá trị sản phẩm hàng hóa. Tiếp tục duy trì vùng sản xuất lúa chất lượng cao theo tiêu chí cánh đồng lớn với tổng diện tích trên 65ha/vụ, liên kết sản xuất gắn với bao tiêu sản phẩm đầu ra cho nông dân, trong đó Hợp tác xã Đông Phước 60ha, hợp tác xã Mai Phước 5ha.

- Tiếp tục vận động hộ thành viên chuyển đổi diện tích 4ha/36hộ trồng lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản tại xứ đồng Cửu Luận trên và Lãng Toàn Chì cưỡi HTX Mai Phước.

b) Các nhân viên thú y xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi

- Phát triển chăn nuôi theo hướng hữu cơ, áp dụng công nghệ tiên tiến, tổ chức sản xuất khép kín hoặc liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị từ sản xuất giống, thức ăn, chế biến tiêu thụ sản phẩm.

- Khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo từ chất thải chăn nuôi (biogas) hoặc sử dụng chế phẩm sinh học để xử lý chất thải chăn nuôi, nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

- Nghiên cứu tìm ít nhất 01 sản phẩm có nhãn hiệu của xã Quảng Phước.

- Thực hiện tốt công tác tiêm phòng, phân đấu hoàn thành kế hoạch đề ra, phối hợp với các ngành chuyên môn hướng dẫn Nhân dân thực hiện các quy định về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi ở khu dân cư trên địa bàn.

c) Cán bộ phụ trách NTTS xây dựng kế hoạch tổng kết công tác nuôi trồng thủy sản năm 2023 và triển khai nhiệm vụ giải pháp thực hiện trong năm 2024 đạt kết quả cao.

- Ổn định diện tích ao đất nuôi trồng thủy sản nước lợ 158,4 ha, tăng cường chỉ đạo quản lý vùng nuôi, thả nuôi theo đúng khung lịch thời vụ, đảm bảo quy trình kỹ thuật, tăng cường công tác kiểm dịch và an toàn dịch bệnh.

- Khuyến khích sử dụng chế phẩm sinh học để xử lý môi trường, hạn chế dịch bệnh để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm; tăng cường công tác quản lý bảo vệ nguồn lợi thủy sản gắn với việc khai thác, đánh bắt hợp lý.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức quản lý cộng đồng và công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên Phá Tam Giang.

- củng cố, kiện toàn Ban chấp hành các chi hội nghề cá, đồng thời phát huy vai trò hoạt động của các chi hội ngày càng có hiệu quả hơn.

d) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các ngành nghề dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư mở các loại hình thương mại kinh doanh dịch vụ trên địa bàn nhằm phát triển kinh tế và giải quyết việc làm cho người lao động.

- Duy trì và mở rộng các ngành nghề truyền thống, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân mở rộng các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn, đồng thời tiến hành điều tra khảo sát lao động có tay nghề để có hướng giải quyết lao động nông nhàn, chuyển ngành nghề dịch vụ và vận động bà con tiểu thương vào kinh doanh tại chợ tự tiêu tự sản xã.

2. Tài nguyên và môi trường

2.1. Bộ phận Địa chính, Xây dựng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp các ban ngành liên quan theo dõi tham mưu đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý đất chưa sử dụng trong các khu dân cư; đề xuất phân lô, tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất ở trong khu dân cư với tổng số 22 lô/4.500 m² (17 lô/3.500m² tại điểm dân cư Cửa Rào Nam và Hói Đen thôn Thủ Lễ và 5 lô/1.000 m² xen ghép trong khu dân cư) ước tính 10 tỷ đồng.

- Tăng thu ngân sách, tăng cường quản lý nhà nước và nâng cao nhận thức trách nhiệm của cộng đồng về bảo vệ tài nguyên và môi trường, sử dụng hợp lý và hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, nhằm chủ động ứng phó thích ứng với biến đổi khí hậu, lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tuyên truyền vận động Nhân dân có ý thức trong việc tự quản về bảo vệ môi trường; triển khai tiêu diệt cây mắt mèo và vớt bèo lục bình và tiếp tục vận động Nhân dân thực hiện Đề án “Ngày chủ nhật xanh” do UBND tỉnh triển khai.

3. Tài chính tín dụng

3.1. Bộ phận Tài chính - Kế toán phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi tham mưu đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Tập trung khai thác các nguồn thu để đáp ứng nhu cầu cho đầu tư phát triển và tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật. Quản lý chi tiêu hợp lý, thực hiện khoán chi ngân sách cho các ban ngành, đoàn thể đúng theo chế độ và thực hành tiết kiệm chi thường xuyên (để cải cách tiền lương).

- Phối hợp thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ thủy lợi phí nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, hỗ trợ tiền điện, tiền nước cho hộ nghèo đảm bảo đúng số lượng và đúng tối tượng.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả nguồn thu từ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” và sử dụng quỹ đúng mục đích, thực hiện quản lý các quỹ đúng theo quy định, xây dựng kế hoạch thu và sử dụng nguồn quỹ huy động được trong năm.

- Tổ chức thu từ nguồn đất giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, trong đó ưu tiên thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; thực hiện tốt công tác quyết toán các công trình xây dựng cơ bản và các loại quỹ đảm bảo quy định.

4. Phát triển kinh tế nhiều thành phần

4.1. Bộ phận Văn phòng UBND xã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi tham mưu UBND xã đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các chủ cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ và Hợp tác xã đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ ở các lĩnh vực như: phát triển trồng trọt, chăn nuôi, xây dựng và các dịch vụ khác.

- Phát huy vai trò tự chủ của hộ nông dân trong tổ chức sản xuất và kinh doanh. Đồng thời không ngừng nâng cao trình độ đối với ngành nghề sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật.

- Tìm kiếm thị trường, tự hạch toán sản xuất kinh doanh, chủ động liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp để giải quyết đầu ra cho sản phẩm làm ra.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã, tập trung củng cố nâng cao vai trò, chức năng quản lý điều hành và hiệu quả kinh doanh của các HTX.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức sản xuất và hướng dẫn nông dân ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; vận động thành viên HTX tiếp tục thực hiện cánh đồng lớn và chuyển đổi diện tích trồng lúa năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản và khai thác tự nhiên.

- Áp dụng khung lịch thời vụ gieo trồng thích ứng với biến đổi khí hậu, nghiên cứu đầu tư xây dựng các công trình giao thông thủy lợi bờ bao phù hợp.

- Đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, điều hành tốt khâu làm đất đúng kỹ thuật và thời gian để đảm bảo thời vụ gieo cấy, phấn đấu đạt trên 100% diện tích canh tác được làm ướp, nhằm nâng cao năng suất cây trồng.

- Phối hợp thực hiện liên kết 4 nhà: Nhà nông, nhà nước, nhà khoa học và nhà doanh nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn, bao tiêu sản phẩm nông nghiệp cho nông dân, nắm bắt giá cả thị trường, đảm bảo kinh doanh có lãi và mở rộng thêm một số dịch vụ mới.

- Phát huy vai trò tự chủ trong tổ chức sản xuất và kinh doanh nhằm nâng cao trình độ sản xuất, chọn hướng làm ăn có hiệu quả để thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển, mở rộng ngành nghề sản xuất, kinh doanh.

5. Thực hiện chương trình xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu, xóm kiểu mẫu

5.1. Bộ phận Địa chính, Xây dựng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp các ban ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị, thôn liên quan theo dõi tham mưu UBND xã đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Huy động mọi nguồn lực để triển khai chương trình xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu, xóm kiểu mẫu, trong đó cần lập kế hoạch và phân nguồn vốn đầu tư cụ thể để các công trình trọng điểm về xây dựng xã nông thôn mới nâng cao đạt hiệu quả.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để Nhân dân hiểu được và tích cực hưởng ứng thực hiện chương trình xây dựng xã Nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu, xóm kiểu mẫu.

- Tiếp tục phấn đấu thôn Khuông Phò đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu, thôn Lâm Lý, thôn Thủ Lễ 3 đạt thêm từ 2- 3 tiêu chí đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu, đồng thời triển khai rà soát đánh giá các tiêu chí đối thôn nông thôn mới kiểu mẫu đối với các thôn còn lại thôn Thủ Lễ 2, Mai Dương, Hà Đồ - Phước Lập.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, chỉnh trang đường làng, ngõ xóm, sáng - xanh - sạch-đẹp - an toàn. Phát động phong trào thi đua giữa các chi hội, đoàn thể trong công tác chỉnh trang, xây dựng khuôn viên nhà văn hóa thôn, tạo thành điểm nhấn tại khu trung tâm thôn.

- Vận động Nhân dân hiến đất, hiến cây, đóng góp nhân lực, vật lực cùng với các nguồn vốn khác để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho sản xuất và dân sinh góp phần tăng thu nhập và nâng cao mức sống cho người dân.

6. Công tác Quy hoạch và Xây dựng cơ sở hạ tầng

6.1. Bộ phận Địa chính, Xây dựng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp các ban ngành liên, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi tham mưu UBND xã đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Trên cơ sở Đề án, bản đồ quy hoạch chung xây dựng xã Quảng Phước đến năm 2035, UBND xã tăng cường công tác quản lý và thực hiện tốt quy hoạch kế

hoạch sử dụng đất, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và xử lý các trường hợp lấn chiếm lòng lề đường, vi phạm lộ giới đường giao thông; tiếp tục cắm thêm các mốc lộ giới tại các trục đường liên thôn, liên xóm.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thành lập quy hoạch chi tiết các vùng sản xuất, quy hoạch đấu giá đất ở; kết hợp chỉnh trang khu vực dọc bờ sông Sĩa đoạn từ cầu Bồ Phi đến cầu Đan Điền, tạo sự liên kết với thị trấn Sĩa nhằm phát triển dịch vụ thương mại, nâng cao thu nhập người dân, phát triển kinh tế - xã hội, tăng thu ngân sách địa phương; hình thành đầu tư các ki ốt ở chợ đưa vào cho thuê.

- Tiếp tục thực hiện phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*", tổ chức vận động để huy động tối đa mọi nguồn lực trong Nhân dân, bên cạnh đó phải tranh thủ nguồn đầu tư từ ngân sách cấp trên và các nguồn lực khác để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho sản xuất và dân sinh.

- Phân đấu tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội trên 25 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn từ ngân sách nhà nước đầu tư 86%, Nhân dân và các thành phần kinh tế 13%, từ các nguồn khác 01%. Bước đầu dự kiến tổng mức đầu tư công năm 2024 là 26 tỷ 773 triệu đồng trong đó ngân sách cấp trên 6 tỷ 625 triệu đồng, ngân sách xã 20 tỷ 148 triệu đồng (có phụ lục công trình xây dựng cơ bản năm 2024 chi tiết kèm theo).

7. Phát triển Văn hóa - xã hội

7.1. Ban Giám hiệu các trường học phối hợp các ban ngành liên quan theo dõi tham mưu UBND xã đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và thực hiện chương trình cải cách để phát triển toàn diện, tạo bước chuyển mạnh về chất lượng và số lượng trong sự nghiệp giáo dục. Duy trì các trường học đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và tăng cường đầu tư để phấn đấu xây dựng trường tiểu học số 1 đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 gắn với học bán trú trong những năm tới.

*** Bậc Giáo dục Mầm non**

- Huy động đầu năm học 2023-2024: Nhà trẻ từ 0-2 tuổi: 112 cháu/6 nhóm lớp đạt trên 38%; mẫu giáo từ 3-5 tuổi: 348 cháu/14 lớp đạt 95,2 trong đó 5 tuổi: 98 cháu/4 lớp đạt 100%;

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: nhà trẻ 0% và ở mẫu giáo dưới 3%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi nhà trẻ và mẫu giáo dưới còn dưới 4%; phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi đạt 100%.

*** Giáo dục phổ thông**

- Bậc tiểu học

+ Thực hiện Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học theo các mức tốt, đạt, cần cố gắng.

+ Tổng số học sinh bậc tiểu học là 524 em (trường THS1: 342 em, trường THS2: 182 em) phân đầu huy động trẻ 6 tuổi trên địa bàn vào lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học đạt 100%; tỷ lệ học sinh được khen thưởng hoàn thành xuất sắc từ 38 -40%; tham gia đầy đủ các phong trào, hội thi, giao lưu do cấp trên tổ chức đạt nhiều giải cao như các môn tiếng việt, toán, tin, tiếng anh, vẽ tranh trên máy tính và các môn phong trào khác; giáo viên giảng giỏi đạt giải cao tại hội thi.

- Bậc Trung học cơ sở

Tổng số học sinh bậc Trung học là 290 em, phân đầu tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt 30 - 40%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 100%; tỷ lệ học sinh bỏ giữa chừng dưới 1%; tham tốt các hoạt động hội thi, hội diễn do cấp trên tổ chức.

7.2. Trạm y tế phối hợp các ban ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị, thôn liên quan theo dõi tham mưu UBND xã đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Nâng cao vai trò y đức trong khám, điều trị bệnh tại trạm y tế; làm tốt công tác phòng chống bệnh HIV/AIDS; phát hiện và xử lý kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra, tránh lây lan ra diện rộng, đảm bảo phương tiện, hóa chất để dập dịch.

- Tăng cường hoạt động truyền thông nhằm giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên từ 2-3%/năm; phối hợp với Mặt trận các đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện các biện pháp KHHGD, áp dụng các biện pháp tránh thai an toàn, phát huy hiệu quả hoạt động của mô hình “*Cụm dân cư không sinh con thứ 3 trở lên*”, 100% cụm dân cư đăng ký không có người sinh con thứ 3 trở lên; phân đầu ổn định tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên từ 1-1,1%, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, cân nặng theo độ tuổi giảm từ 0,5-1%/năm; duy trì đạt chuẩn quốc gia y tế xã và tiên tiến về y học cổ truyền.

7.3. Bộ phận Văn hóa - thông tin, Bộ phận chính sách phối hợp các ban ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, thôn liên quan theo dõi tham mưu UBND xã đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Đẩy mạnh cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” ngày càng đi vào chiều sâu; duy trì gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 96,2% và 100% cơ quan, đơn vị, thôn được công nhận lại đạt chuẩn văn hóa. Tiếp tục xây dựng, nâng cấp và giữ gìn bảo quản các thiết chế văn hóa có giá trị lịch sử : Như các cơ sở thờ tự, nhà văn hóa, trường học, các cụm panô, cổng chào...

- Tích cực đẩy mạnh hoạt động văn thể mỹ trong thanh thiếu niên nhằm đẩy lùi tệ nạn xã hội. Tăng cường công tác tuyên truyền cổ động trực quan các sự kiện trọng đại, các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, nhân các ngày lễ, tết cổ truyền, như băng rôn; tham gia tốt các hoạt động phong trào thể dục thể thao do cấp trên tổ chức.

- Tiếp tục quản lý tốt hệ thống đài truyền thanh xã, mở tiếp âm đúng thời gian, đảm bảo giờ giấc và chất lượng phát sóng. Ban biên tập đài xây dựng chương trình hoạt động của đài truyền thanh xã 01 tháng 04 chương trình, có chuyên đề về pháp luật và thường xuyên cập nhật thông tin trên trang thông tin điện tử xã; xây dựng quy chế hoạt động của Nhà văn hóa xã và các thôn trên địa bàn.

- Thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo hộ gia đình chính sách, gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng. Trong đó tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo cho các gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng trong dịp lễ, tết và ngày thương binh liệt sĩ 27/7.

- Tiếp tục triển khai chương trình về nhà ở phòng tránh bão, lụt cho hộ nghèo theo Quyết định số 48/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt các chương trình, chính sách an sinh xã hội, đưa các nguồn vốn mục tiêu quốc gia giải quyết việc làm, vốn tín dụng người nghèo đến đúng đối tượng có nhu cầu vay vốn ưu đãi phát triển sản xuất, tạo thu nhập, nâng cao đời sống kinh tế hộ và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các nguồn vốn được sử dụng đúng mục đích. Phân đầu giảm nghèo bền vững, tỷ lệ hộ nghèo (theo tiếp cận đa chiều) giảm từ 0,2 - 0,3%/năm (3-4hộ).

- Tăng cường tuyên truyền vận động thanh niên học nghề để tạo chuyển biến mạnh về xuất khẩu lao động, tham gia vào thị trường lao động ở các khu công nghiệp, các đô thị trong và ngoài nước nhằm giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động; duy trì số lượng lao động hiện đang làm việc ở nước ngoài và vận động Nhân dân tiếp tục tham gia xuất khẩu lao động tại các thị trường có tiềm năng. Phân đầu có từ 17- 20 lao động trở lên tham gia xuất khẩu lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng 2- 3%/năm trở lên; vận động người dân lao động trên địa bàn đóng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 3-5% (142/2.850 lao động); tỷ lệ người dân tham gia đóng bảo hiểm y tế đạt trên 98%.

8. Công tác Quốc phòng - An ninh

8.1. Ban Chỉ huy Quân sự, Công an xã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã và các cơ quan, đơn vị liên quan để tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Thường xuyên tuyên truyền Luật Dân quân tự vệ, Luật nghĩa vụ quân sự, nâng cao ý thức về trách nhiệm bảo vệ tổ quốc, tăng cường biện pháp quản lý nhà nước, xử lý nghiêm những trường hợp không chấp hành Luật nghĩa vụ quân sự; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân.

- Thường xuyên củng cố các phương án sẵn sàng chiến đấu bảo đảm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trong mọi tình huống. Hoàn thành chỉ tiêu xây dựng lực lượng, mở rộng lực lượng dân quân trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu.

- Xây dựng kế hoạch diễn tập phòng thủ, tổ chức thực huấn luyện dân quân và thực hiện các bước trong tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024 đủ chỉ tiêu, đúng luật.

- Tiếp tục tham mưu giữ vững tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội nhất là trong những ngày lễ, tết. Triển khai các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự; phối hợp thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm hạn chế tai nạn giao thông và tham mưu triển khai hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trên địa bàn; tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện phong trào nhà tôi có bình chữa cháy, mỗi hộ gia đình tự trang bị trong nhà 01 bình khí phòng cháy chữa cháy.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Tiếp tục duy trì hiệu quả hệ thống Camera giám sát an ninh. Tuyên truyền pháp luật, nâng cao ý thức cảnh giác của Nhân dân về chiến lược "*Diễn biến hòa bình*" để chủ động làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, không để xảy ra đột biến, giữ vững ổn định chính trị tại địa phương.

9. Công tác cải cách hành chính

9.1. Bộ phận Văn phòng UBND xã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi tham mưu UBND xã đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Triển khai Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh xã Quảng Phước năm 2024; kế hoạch nâng cao chỉ số xếp loại về cải cách hành chính, chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2024.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại” theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy trình thủ tục đơn giản, rõ ràng, dễ hiểu, dễ tiếp cận, minh bạch, tạo môi trường làm việc thân thiện - đúng hẹn - đơn giản đảm bảo sự hài lòng của người dân.

- Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính đối với cán bộ, công chức, không ngừng cải tiến phương thức lề lối làm việc và nâng cao năng lực hoạt động của chính quyền, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra; chỉ đạo tổ chức bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2024 - 2026 đảm bảo đúng quy trình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ủy ban nhân dân xã theo chức năng nhiệm vụ được phân công tập trung chỉ đạo, điều hành các ban ngành chuyên môn và các đơn vị trực thuộc UBND xã thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các chương trình, công trình trọng điểm nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã đề ra.

2. Các ban ngành, bộ phận, các cơ quan, đơn vị, thôn: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công tại Quyết định này để xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của ban ngành, cơ quan, đơn vị, thôn với phương châm tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm để có biện pháp phân công, chỉ đạo, điều hành kiên quyết đạt hiệu quả cao và chịu trách nhiệm về kết quả được phân công. Định kỳ vào ngày **20** hàng tháng, ngày **20/5** đối với 6 tháng đầu năm và ngày **20/10** đối với cả năm phải gửi báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản (qua Bộ phận Văn phòng UBND xã tổng hợp báo cáo lãnh đạo UBND xã).

3. Ban Giám đốc các HTX Nông nghiệp, Ban Giám hiệu các trường học, Trưởng trạm y tế và Trưởng các thôn tổ chức quán triệt đến từng cán bộ trong cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn thôn nhằm phát huy cao độ tinh thần thi đua, quyết tâm vượt qua khó khăn, thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, làm tiền đề để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, các ban ngành có liên quan, các cơ quan, đơn vị và các thôn trực thuộc UBND xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khánh

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 07/ QĐ- UB ND ngày 05/01/2024
của UBND xã Quảng Phước)

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Ngân sách TW, tỉnh, huyện	Ngân sách xã, HTX và nguồn huy động khác
I	Ngân sách nhà nước	26 tỷ 773 trđ	6,625 trđ	20,148 trđ
1	Hỗ trợ sửa chữa nhà văn hóa Mai Dương	100 trđ		100
2	Đối ứng dự án: Đầu tư hạ tầng vỉa hè, thoát nước, nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng, cây xanh đường nội thị khu trung tâm xã Quảng Phước	5 tỷ đồng	4,500	500
3	Duy tu bảo dưỡng đường do xã quản lý	80 trđ		80 trđ
4	Lập quy hoạch, cắm mốc phân lô đầu giá, quy hoạch	150 trđ		150 trđ
5	Quy hoạch cắm mốc phân lô hai bên bờ sông Sịa	354 trđ		354 trđ
6	Xây dựng nhà vệ sinh trường THCS Ngô Thế Lân	630 trđ		630
7	Điểm dân cư Cửa Rào Nam và Hói Đen (giai đoạn 2)	12 tỷ 100 trđ		12 tỷ 100 trđ
8	Sửa chữa trạm bơm Phước Lý và Mai Dương	135 trđ		135 trđ
9	Xây dựng công trì Nội HTX Mai Phước	225 trđ		225 trđ
10	Trường Mầm non Quảng Phước (Cơ sở Phước Lập)	2 tỷ 385 trđ	1,785	600
11	Xây dựng các Trạm bơm mini	879 trđ	340	539 trđ
12	Kiên cố hoá kênh mương HTX Đông Phước và HTX Mai Phước	314 trđ		314 trđ
13	Đối ứng Dự án: Xây dựng mới các phòng học trường TH số 1 Quảng Phước	1 tỷ 400 trđ		1 tỷ 400 trđ
14	Đối ứng dự án: Trụ sở làm việc Công an xã Quảng Phước	886 trđ		886 trđ
15	Nộp tiền bảo vệ đất trồng lúa	150 trđ		150 trđ
16	Chỉnh trang trụ sở Đảng ủy, Mặt trận, đoàn thể và sân nội bộ xã (Giai đoạn 1)	1 tỷ 250 trđ		1 tỷ 250 trđ
17	Đê bao vùng chuyển đổi đất trồng lúa sang nuôi trồng thủy sản nước ngọt HTX Mai Phước	200 trđ		200 trđ
18	Xây dựng chỉnh trang Kiot chợ xã	150 trđ		150 trđ
19	San ủi mặt bằng cầu Bộ Phi đến cầu Đan Điền, thay mới dây điện nhà văn hóa và sửa chữa hư hỏng đường thôn Lâm Lý	135 trđ		135 trđ
20	Hỗ trợ làm điểm biển số nhà 1 thôn kiều mẫu	50 trđ		50 trđ
21	Hỗ trợ xi măng bê tông đường giao thông và hệ thống thoát mương thoát nước	200 trđ		200 trđ

